

BÀI 34

TỔNG KẾT PHẦN VĂN (tiếp theo)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS củng cố, hệ thống hoá kiến thức văn học của các văn bản văn học nước ngoài và của cụm văn bản nhật dụng đã học trong SGK lớp 8.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Văn bản văn học nước ngoài ở lớp 8 khá đa dạng về thể loại : *truyện, kịch, văn nghị luận*.

Bài *Đi bộ ngao du* tuy có không ít yếu tố miêu tả và biểu cảm song cơ bản là một bài nghị luận dùng lí lẽ và thực tiễn cuộc sống để chứng minh cho luận điểm "muốn đi dạo chơi cần phải đi bộ". Do đó, nên kết hợp tổng kết chung với cụm văn bản nghị luận ở bài 33. Qua so sánh với các bài văn nghị luận trung đại của Việt Nam, ngoài việc chỉ ra những điểm khác nhau về hình thức, về chủ đề, cần cho HS chỉ ra chỗ giống nhau cơ bản : dùng *lí lẽ* và *dẫn chứng* để chứng minh, khẳng định luận điểm.

Văn bản *Ông Giúốc-danh mặc lê phục* là một lớp kịch trong vở *Trưởng giả học làm sang* của nhà văn Pháp Mô-li-e. Ở đây chưa cần và chưa thể cung cấp cho HS kiến thức về thể loại hài kịch mà chỉ yêu cầu HS nắm được nguyên nhân tạo nên tiếng cười của đoạn trích.

Nội dung chủ yếu của phần tổng kết văn học nước ngoài cần xoay quanh bốn văn bản đã học ở các bài 6, 7, 8, 9.

2. Chương trình địa phương phần Văn của học kì II tập trung vào văn bản nhật dụng. Cần phát huy kết quả của việc học tập phần này ở bài 30 để nâng cao hiệu quả của bài tổng kết.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1.

– Cho một HS trình bày bảng thống kê tác phẩm văn học nước ngoài đã học ở lớp 8 theo các mục đã quy định.

- Dựa vào bảng thống kê, cho HS rút ra một số nhận xét, ví dụ :

Thời gian xuất hiện : rải đều từ cuối thế kỉ XVI đến thế kỉ XX.

Phạm vi : các nước Âu Mĩ (khác với *Ngữ văn 7*: Trung Quốc).

Thể loại : truyện, kịch, văn nghị luận.

- Tuỳ điều kiện, có thể cho HS khái quát một số nét về nội dung tư tưởng (như tinh thần nhân đạo, lòng thương cảm đối với người nghèo khổ bất hạnh, khát vọng hướng về một cuộc sống tươi đẹp, tình yêu thiên nhiên, tình cảm quê hương, tình cảm thầy trò, sự phê phán lối sống xa thực tế, ảo tưởng,...), về đặc điểm nghệ thuật (nên tập trung cho HS ôn lại nghệ thuật kể chuyện và sự kết hợp giữa kể với tả và biểu cảm...).

Hoạt động 2. Cho 3 HS đọc thuộc đoạn văn mà các em đã chọn. Giúp HS nhận xét cách chọn và cách đọc. Cần biểu dương HS chọn được đoạn hay ngoài những đoạn GV đã gợi ý.

Hoạt động 3. Cho HS nhắc lại các chủ đề của văn bản nhật dụng. Có thể có HS lắn longoose chủ đề và vấn đề cụ thể được đề cập, ví dụ, nói chủ đề "sử dụng bao bì ni lông" là không đúng, chủ đề ở đây phải là "vấn đề bảo vệ môi trường". Cần phân biệt chủ đề của văn bản, vấn đề được đặt ra từ văn bản với chủ đề của cuộc vận động "Ngày Trái Đất" mà lần đầu tiên Việt Nam tham gia là "Một ngày không sử dụng bao bì ni lông".

Hoạt động 4. Cho HS nhắc lại phương thức biểu đạt chủ yếu của ba văn bản nhật dụng. Nói phương thức biểu đạt *chủ yếu* vì ở cả ba văn bản đều có sự kết hợp giữa các phương thức biểu đạt.

Hai văn bản trước đều là văn bản thuyết minh song có không ít yếu tố lập luận và ở phần cuối đều có cả yếu tố biểu cảm. *Bài toán dân số* là một văn bản nghị luận song đã kết hợp khéo léo với phương thức tự sự và thuyết minh, do đó đã tạo được không khí nhẹ nhàng, tính chất sinh động, tăng thêm sức thuyết phục cho luận điểm chính : *Cần phải hạn chế giá tăng dân số*.